

1- Biểu 1/BCT. Thông tin chung

Biểu: 1 /BCT

THÔNG TIN CHUNG

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

TT	Tên đơn vị hành chính cấp xã	Dân số trung bình					Trạm Y tế							Số thôn bản			Tổng số cộng tác viên dân số
		Tổng số	Nữ	Trẻ em <5 tuổi	Trẻ em <15 tuổi	PN từ 15-49 tuổi	Xã đạt tiêu chí QG về YT	TYT triển khai dự phòng, quản lý điều trị bệnh không lây nhiễm	Xã/ phường có TYT	Bác sỹ định biên	Bác sỹ làm việc	YHC T	HS/ YSS N	Tổng số	Có nhân viên y tế hoạt động	Có cô đỡ được đào	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
TỔNG SỐ							1	1	1	1	1		1	10	10		20
1	Xã Ba Đình						1	1	1	1	1		1	10	10		20
	TYT Ba Giang	1.725	3548	124	481	489	1	1	1	1	1	0	1	3	3	0	6
	TYT Ba Đình	5.539		335	1312	1.835	1	1	1	1	1	0	1	7	7	0	14

Ghi chú: Tại mỗi dòng ghi số 1 vào cột 8 đến 14 nếu có hoặc đạt

1- Biểu 3/BCT. Tình hình nhân lực Y tế toàn tỉnh

Biểu: 3.1 /BCT

TÌNH HÌNH NHÂN LỰC Y TẾ TOÀN XÃ

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

TT	Tên cơ sở	NLYT toàn tỉnh			Sau đại học Y khoa			Bác sỹ			YTCC (ĐH và SDH)			Điều dưỡng ĐH và		
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
			Nữ	Dân tộc thiểu số		Nữ	Dân tộc thiểu số		Nữ	Dân tộc thiểu số		Nữ	Dân tộc thiểu số		Nữ	Dân tộc thiểu số
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
TỔNG SỐ		13	11	9	1	1	1	2	2	1	0			0		
A	Y tế công	13	11	9	1	1	1	2	2	1	0			0		
III	Tuyến xã	13	11	9	1	1	1	2	2	1	0			0		
1	Xã Ba Đình	13	11	9	1	1	1	2	2	1	0			0		

1- Biểu 3/BCT. Tình hình nhân lực Y tế toàn tỉnh

Biểu: 3.2 /BCT

TÌNH HÌNH NHÂN LỰC Y TẾ TOÀN XÃ

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

		KTV y ĐH và sau			Hộ sinh đại học			Y sĩ			KTV Cao đẳng và			Điều dưỡng		
		Trong đó			Trong đó			Trong đó			Trong đó			Trong đó		
TT	Tên cơ sở	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
TỔNG SỐ		0			0			5	3	4	0			2	2	2
A	Y tế công	0			0			5	3	4	0			2	2	2
III	Tuyến xã	0			0			5	3	4	0			2	2	2
1	Xã Ba Đình	0			0			5	3	4	0			2	2	2

1- Biểu 3/BCT. Tình hình nhân lực Y tế toàn tỉnh
Biểu: 3.3 /BCT

TÌNH HÌNH NHÂN LỰC Y TẾ TOÀN XÃ

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Dinh)

TT	Tên cơ sở	Hộ sinh cao đẳng và TH			Sau đại học được			Đại học được			Cao đẳng, trung học được			Nhân lực y tế khác		
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
			Nữ	Dân tộc thiểu số		Nữ	Dân tộc thiểu số		Nữ	Dân tộc thiểu số		Nữ	Dân tộc thiểu số		Nữ	Dân tộc thiểu số
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
TỔNG SỐ		2	2	1	0			0			2	2	1	0		
A	Y tế công	2	2	1	0			0			2	2	1	0		
III	Tuyên xã	2	2	1	0			0			2	2	1	0		
1	Xã Ba Dinh	2	2	1	0			0			2	2	1	0		

1- Biểu 4/BCT. Hoạt động chăm sóc bà mẹ
Biểu số: 4/BCT

HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC BÀ MẸ

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Dinh)

TT	Tên cơ sở	Phụ nữ có		Số lượt khám		Tổng số PN đẻ	Trong đó										Số PN đẻ được CB có kỹ	Số trẻ được cấp giấy chứng g	PN đẻ/SS		Số ca tử vong mẹ được thẩm định
		Tổng số	Trđ: Vị thành niên	Tổng số	Trđ: Số lượt XN protein niệu		Số đẻ tuổi vị thành niên	Số được khám thai ≥4 lần/3 kỳ	Số đẻ được XN viêm gan B khi	Số đẻ được XN giang mai khi	Số được XN HIV khi mang	Số phụ nữ có thai có XN khẳng	Số PN đẻ HIV (+) được điều	Số đẻ được XN đườn g huyết	Số PN đẻ được can thiệp	Số PN được mổ đẻ			< 2 tuần đầu	>2 đến 6 tuần	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
TỔNG SỐ		8	1	22	19	7	1	7			0						6	7	4	3	
A	Y tế công	8	1	22	19	7	1	7			0						6	7	4	3	
III	Tuyên xã	8	1	22	19	7	1	7			0						6	7	4	3	
1	Xã Ba Dinh	8	1	22	19	7	1	7			0						6	7	4	3	

1- Biểu 5/BCT. Tình hình mắc và tử vong do tai biến sản khoa

Biểu: 5 /BCT

TÌNH HÌNH MẮC VÀ TỬ VONG DO TAI BIẾN SẢN KHOA

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Dinh)

TT	Tên cơ sở	Tổng số		Băng huyết		Sản giật		Vỡ tử cung		Nhiễm trùng sau đẻ		Phá thai		Khác	
		Mắc	TV	Mắc	TV	Mắc	TV	Mắc	TV	Mắc	TV	Mắc	TV	Mắc	TV
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	13	13	14	15	16
TỔNG SỐ		0	0	0		0		0		0		0		0	
A	Y tế công	0	0	0		0		0		0		0		0	
III	Tuyến xã	0	0	0		0		0		0		0		0	
1	Xã Ba Dinh	0	0	0		0		0		0		0		0	

1- Biểu 6/BCT. Hoạt động khám, chữa phụ khoa và sàng lọc ung thư cổ tử cung
Biểu: 6/BCT

HOẠT ĐỘNG KHÁM, CHỮA PHỤ KHOA VÀ SÀNG LỌC UNG THƯ CỔ TỬ CUNG

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

TT	Tên cơ sở	Tổng số lượt khám phụ khoa	Tổng số lượt điều trị phụ khoa	Số điều trị giang mai	Số điều trị lậu	Số được đốt điện/áp lạnh	Số được thực hiện LEEP	Số được khoét chóp CTC	VIA/VILI			Xét nghiệm tế bào học		Xét nghiệm HPV	
									Số lượt được thực hiện	Số (+) VIA/VILI	Số nghi ngờ K	Số lượt được xét nghiệm	Số lượt có KQ bất thường	Số lượt được xét nghiệm	Số HPV (+)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
TỔNG SỐ		31	5	0	0	0	0	0	0			0		0	
A	Y tế công	31	5	0	0	0	0	0	0			0		0	
III	Tuyến xã	31	5	0	0	0	0	0	0			0		0	
1	Xã Ba Đình	31	5	0	0	0	0	0	0			0		0	

1- Biểu 7/BCT. Hoạt động KHHGD và phá thai
Biểu: 7/BCT

HOẠT ĐỘNG KHHGD VÀ PHÁ THAI

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

TT	Tên cơ sở	Số mới thực hiện biện pháp tránh thai hiện đại							Phá thai				
		Tổng số	Trong đó						Tổng số	Trong đó			Trđ: Số phá thai tuổi VTN
			DCTC	Thuốc TT		Triệt sản		Biện pháp khác		Số phá thai ≤7 tuần	Số phá thai trên 7- ≤12 tuần	Số phá thai trên 12 tuần	
				Thuốc tiêm	Thuốc cấy	Tổng số	Trđ: Nam						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
TỔNG SỐ		8	4	0				4					
A	Y tế công	8	4	0				4					
III	Tuyến xã	8	4	0				4					
1	Xã Ba Đình	8	4	0				4					

1- Biểu 8/BCT. Tình hình sức khỏe trẻ em

Biểu: 8/BCT

TÌNH HÌNH SỨC KHỎE TRẺ EM

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

TT	Tên cơ sở	Số trẻ đẻ ra sống					Số trẻ sơ sinh được cân			Số trẻ được tiêm Vitamin K1	Số trẻ được sàng lọc sơ sinh	Số trẻ sinh ra từ bà mẹ có HIV (+)	Số Tử vong thai nhi từ 7 đến <28 ngày)
		Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó					
			Trđ: Nữ	Số trẻ được chăm sóc EENC	Số trẻ đẻ non	Số trẻ đẻ bị ngạt		Số <2500 gram	Số >4000 gram				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	TỔNG SỐ	7	3	7	0		7	1		6	5		
A	Y tế công	7	3	7	0		7	1		6	5		
III	Tuyến xã	7	3	7	0		7	1		6	5		
1	Xã Ba Đình	7	3	7	0		7	1		6	5		

Biểu: 9/BCT

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

[illegible]

Biểu: 10.1/BCT

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

[illegible]

1-Biểu 10/BCT. Hoạt động phòng chống sốt rét, HIV/AIDS, TNTT, Lao, Phong và Sức khỏe tâm thần

Biểu: 10.2/BCT

HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG SỐT RÉT, HIV/AIDS, TNTT, LAO, PHONG VÀ SỨC KHỎE TÂM THẦN

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

TT	Tên cơ sở	Tai nạn thương tích (*)										
		Tai nạn Giao thông	Tai nạn lao động	Đuối nước	Ngã	Bỏng	Tự tử	Ngộ độc (hóa chất, thực phẩm)	Hóc sặc dị vật	Động vật cắn, đốt, húc	Bạo lực xung đột	Tai nạn khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
TỔNG SỐ		0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
A	Y tế công	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
III	Tuyến xã	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0
1	Xã Ba Đình	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0

Biểu: 10.3/BCT

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số

/BC-UBND ngày

/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Dinh)

[illegible]

Biểu: 11.1/ BCT

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

[illegible]

Biểu: 11.2/BCT

Báo cáo tháng 11

[illegible]

Biểu: 11.3/BCT

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

[illegible]

1- Biểu 12/BCT.Phát hiện, quản lý điều trị bệnh không lây
Biểu: 12/BCT

PHÁT HIỆN, QUẢN LÝ ĐIỀU TRỊ BỆNH KHÔNG LÂY
Báo cáo tháng 11
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

TT	Tên cơ sở	Bệnh tăng huyết áp					Bệnh đái tháo đường			
		Phát hiện		Quản lý điều trị			Phát hiện		Quản lý điều	
		Tổng số phát hiện	Mới phát hiện trong kỳ báo cáo	Tổng số BN đang được quản lý	Trong đó		Tổng số phát hiện	Mới phát hiện trong kỳ báo cáo	Tổng số BN đang được quản lý	Tron
Khám cấp thuốc tháng vừa qua	Điều trị đạt huyết áp mục tiêu				Khám cấp thuốc tháng vừa qua					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
TỔNG SỐ		260	0	139	6	2	17	0	3	0
II	Tuyến xã	260	0	139	6	2	17	0	3	0
1	Xã Ba Đình	260	0	139	6	2	17	0	3	0
2	TYT Ba Giang	139	0	139	6	2	3	0	3	0
3	TYT Ba Đình	121	0	0	0	0	14	0	0	0

u trị
ig đó
Điều trị đạt đường máu mục tiêu
12
0
0
0
0
0

1-Biểu 13/BCT. Báo cáo tình hình tử vong cộng đồng
Trạm y tế cấp xã/ Sở y tế: Trạm Y tế Ba Đình + Ba Giang

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TỬ VONG TỪ CỘNG ĐỒNG

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Tên cơ sở Y tế/ Sở y tế: Trám Y tế Ba Đình + Ba Giang

Báo cáo tháng 11

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ba Đình)

[illegible]

[illegible]

[illegible]